

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: **1517**/UBND-TCTM

V/v báo cáo kết quả thực hiện các  
kiến nghị của Kiểm toán nhà nước  
NSDP từ năm 2021 trở về trước

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày **07** tháng 4 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội

Thực hiện Công văn số 1084/UBTCNS15 ngày 31/3/2023 của Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội về việc chuẩn bị tài liệu phục vụ Phiên giải trình “việc thực hiện kết luận, kiến nghị Kiểm toán nhà nước đến hết niên độ NSNN năm 2021”;

UBND tỉnh Quảng Trị báo cáo tình hình thực hiện kiến nghị về xử lý tài chính ngân sách địa phương từ năm 2021, năm 2020 và năm 2019 trở về trước (năm 2018 Kiểm toán nhà nước không kiểm toán ngân sách địa phương) số liệu thực hiện đến thời điểm tháng 3/2023 như sau:

I. Kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước:

1. Từ năm 2013 đến năm 2019:

- Tổng số kiểm toán kiến nghị: 441.142.139.852 đồng;
- Tổng số thực hiện: 434.202.126.093 đồng; (98,4%)
- Tổng số chưa thực hiện 6.940.013.759 đồng; (1,6%)

\* Nguyên nhân cơ bản các nội dung thực hiện chưa hoàn thành:

- Kiến nghị năm 2013: Thu hồi nợ NSNN số tiền 41.344.000 đồng của dự án nạo vét và kè chống sạt lở khẩn cấp sông Hà Xá (từ Châu Thị lên Cầu Điện) tại huyện Vĩnh Linh (dự án do Công ty cổ phần Tập đoàn TMXD Trường Sơn thực hiện 25.118.000 đồng; Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Đại Việt thực hiện 16.226.000 đồng). Địa phương và chủ đầu tư đã đôn đốc 02 đơn vị nợ số tiền trên nhiều lần (11 lần), riêng Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Đại Việt (TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) đã chuyển trụ sở hiện không liên lạc được, không gửi được thông báo.

- Kiến nghị năm 2014:

+ Thu hồi nợ NSNN số tiền 268.579.000 đồng dự án Xây dựng và cải tạo hệ thống thoát nước, xử lý nước thải thị xã Quảng Trị (do Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Môi trường xanh thực hiện), hiện công ty đã giải thể, chủ đầu tư không liên lạc được.

+ Thu hồi nợ NSNN số tiền 22.520.000 đồng dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật công viên bãi tắm Khu dịch vụ-Du lịch Cửa Việt (do Công ty cổ phần Xây dựng Tổng hợp Trường Thành thực hiện), hiện công ty đã giải thể Sở Kế hoạch và Đầu tư đã thu hồi giấy phép;



+ Thu hồi nộp NSNN số tiền 3.401.000 đồng dự án Nâng cấp đê hữu Thạch Hãn (đoạn K0-K4+300) do Công ty TNHH MTV Hà Nhi thực hiện, hiện công ty phá sản, giải thể.

- Kiến nghị năm 2015: Trung tâm giống cây trồng vật nuôi nộp NSNN 5.115.682.774 đồng, đơn vị đã thực hiện (nộp NSNN) 3.000.000.000 đồng, còn 2.115.682.774 đồng, đơn vị khó khăn, đang sắp xếp để nộp trả NSNN theo kiến nghị của KTNN.

- Kiến nghị năm 2016: Thu hồi nộp NSNN: 199.228.000 đồng, bao gồm Chủ đầu tư là Ban QLDA Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội: 186.563.000 đồng và Ban QLDA đầu tư và xây dựng huyện Hải Lăng: 12.665.000 đồng; hiện nay các nhà thầu thi công đang gặp khó khăn về tài chính.

- Kiến nghị năm 2017: Nộp trả NSTW: 4.219.804.123 đồng, đã thực hiện 2.379.000.000 đồng, còn 1.840.804.123 đồng; nội dung này địa phương đã thực hiện, tuy nhiên chưa đạt theo yêu cầu của Kiểm toán nhà nước, địa phương sẽ tiếp tục thực hiện theo yêu cầu của KTNN.

- Đối với kiến nghị của Kiểm toán nhà nước về NSDP năm 2019: Kiến nghị giảm trừ dự toán, giảm thanh toán năm sau: 329.579.261 đồng, giảm giá trị hợp đồng còn lại: 1.934.244.601 đồng; Các đơn vị đã thực hiện điều chỉnh theo kiến nghị, tuy nhiên tại hồ sơ thực hiện chưa đạt yêu cầu của Kiểm toán nhà nước, do đó, chưa được KTNN ghi nhận hồ sơ thực hiện.

- Đối với các kiến nghị còn lại: địa phương tiếp tục đôn đốc các cơ quan, đơn vị khẩn trương thực hiện nghiêm kết luận của KTNN.

## 2. Kết quả thực hiện năm 2020:

- |                                |                               |
|--------------------------------|-------------------------------|
| - Tổng số kiểm toán kiến nghị: | 232.994.893.790 đồng;         |
| - Tổng số thực hiện:           | 232.845.154.790 đồng; (99,9%) |
| - Tổng số chưa thực hiện       | 149.739.000 đồng; (0,1%)      |

Số kiến nghị chưa thực hiện (149.739.000 đồng), hiện nay các cơ quan, đơn vị đang triển khai thực hiện.

## 3. Kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2021:

- |                                |                            |
|--------------------------------|----------------------------|
| - Tổng số kiểm toán kiến nghị: | 161.393.863.593 đồng;      |
| - Tổng số thực hiện:           | 75.803.932.350 đồng; (47%) |
| - Tổng số chưa thực hiện       | 85.589.931.243 đồng; (53%) |

Trong đó:

- |                             |                      |
|-----------------------------|----------------------|
| - Giảm chi thường xuyên:    | 12.178.328.243 đồng; |
| - Giảm chi đầu tư xây dựng: | 73.411.603.000 đồng. |

Thực hiện Kết luận của Kiểm toán nhà nước tại Công văn số 611/KTNN-TH ngày 20/10/2022, địa phương đã chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện<sup>3</sup>. Tuy nhiên, các công trình chưa hoàn thành, chính sách chế độ đang quyết toán nên chưa hoàn thành kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

<sup>3</sup> Công văn số 6005/UBND-TCTM ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh; Công văn số 4656/STC-QLNS ngày 07/12/2022 của Sở Tài chính.

UBND tỉnh tiếp tục đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện nghiêm kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

## II. Kiến nghị, đề xuất:

Địa phương đã thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước qua các năm từ 2013 đến năm 2019 đạt tỷ lệ 98,4%.

Đối với các kiến nghị thu hồi nộp NSNN năm 2013 và năm 2014 chưa thực hiện được: 335.844.000 đồng<sup>4</sup> (như đã nêu ở trên), hiện nay do các công ty đã phá sản, giải thể và chuyển địa điểm (ngoài địa bàn quản lý của địa phương) nên không thu hồi được, do đó đề nghị Ủy ban Tài chính, Ngân sách, Kiểm toán nhà nước quan tâm, xem xét kết thúc khoản thu nộp NSNN do không có khả năng thực hiện.

UBND tỉnh Quảng Trị kính báo cáo Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội./

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TCTM. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Đức Tiến**

4: - Dự án nạo vét và kè chống silt lở khẩn cấp sông Hà Xá (từ Châu Thị lên Cầu Điện) tại huyện Vĩnh Linh: 41.344.000 đồng;

- Dự án Xây dựng và cài tạo hệ thống thoát nước, xử lý nước thải thị xã Quảng Trị: 268.579.000 đồng;

- Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật công viên bãi tắm Khu dịch vụ-Du lịch Cửa Việt: 22.520.000 đồng;

- Dự án Nâng cấp đê hữu Thạch Hãn (đoạn K0-K4+300) do Công ty TNHH MTV Hà Nhi: 3.401.000 đồng.





**BÁO CÁO KẾT QUẢ XỬ LÝ CÁC VI PHẠM THEO KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ  
CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG TỪ NĂM 2013 ĐẾN 2019**

*DVT: Đồng*

TT	Nội dung	Số kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị đã thống nhất thực hiện đến thời điểm hiện tại	Tỷ lệ thực hiện	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị chưa thực hiện
I	Thu hồi và giảm chi thường xuyên	300.566.230.214	300.566.230.214	99,3%	2.115.682.774
II	Thu hồi và giảm chi đầu tư xây dựng	140.575.909.638	140.575.909.638	96,6%	4.824.330.985
	<b>Tổng cộng</b>	<b>441.142.139.852</b>	<b>441.142.139.852</b>	<b>98,4%</b>	<b>6.940.013.759</b>



**BÁO CÁO KẾT QUẢ XỬ LÝ CÁC VI PHẠM THEO KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC  
ĐỐI VỚI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2013 (VB SỐ 306/KTNN-TH NGÀY 10/11/2014 CỦA KTNN)**

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Số kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị đã thống nhất thực hiện đến thời điểm hiện tại	Tỷ lệ thực hiện	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị chưa thực hiện
<b>I</b>	<b>Thu hồi và giảm chi thường xuyên</b>	<b>45.404.111.849</b>	<b>45.404.111.849</b>	<b>100%</b>	<b>0</b>
1	Hoàn trả, nộp NSNN	2.816.794.000	2.816.794.000	100%	
2	Giám dự toán, giám thanh toán năm sau	41.496.921.849	41.496.921.849	100%	
3	Các khoản phải nộp nhưng chưa nộp	1.090.396.000	1.090.396.000	100%	
<b>II</b>	<b>Thu hồi và giảm chi đầu tư xây dựng</b>	<b>17.663.670.000</b>	<b>17.663.670.000</b>		<b>41.344.000</b>
1	Thu hồi, nộp NS khoản chi sai quy định	654.023.000	654.023.000	94%	41.344.000
2	Giám dự toán, giám thanh toán năm sau	3.925.598.000	3.925.598.000	100%	
3	Giảm giá trúng thầu, giảm giá trị dự toán	12.257.249.000	12.257.249.000	100%	
4	Kiến nghị khác	826.800.000	826.800.000	100%	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>63.067.781.849</b>	<b>63.067.781.849</b>		<b>41.344.000</b>



**KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN GIÁM CHI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
NĂM 2013 TỈNH QUẢNG TRỊ**

ĐVT: đồng

TT	Đơn vị được kiểm toán	Thu hồi nộp NSNN các khoản chi sai quy định	Ghi chú
1	2	3	
	<b>CHI TIẾT NỘI DUNG CHƯA THỰC HIỆN:</b>		
1	<b>Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện Vĩnh Linh</b>		
	<i>Dự án nạo vét và kè chống sạt lở khẩn cấp sông Hồ Xá (từ Châu Thị lên Cầu Điện)</i>		
	Số kiến nghị đủ bằng chứng (4=1-2+3)	41.344.000	Công ty đã chuyển địa điểm, không liên lạc được, không thu hồi được (BC số 6169/UBND-TM ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh)
	Số đơn vị tiếp tục thực hiện năm nay (5)		
	Số chưa thực hiện (6=4-5)	41.344.000	
	Tỷ lệ thực hiện (7)=(5/4)*100%	0%	



**BÁO CÁO KẾT QUẢ XỬ LÝ CÁC VI PHẠM THEO KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC  
ĐỐI VỚI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2014 (VB số 500/KTNN-TH ngày 26/11/2015 của KTNN)**

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Số kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị đã thống nhất thực hiện đến thời điểm hiện tại	Tỷ lệ thực hiện	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị chưa thực hiện
<b>I</b>	<b>Thu hồi và giảm chi thường xuyên</b>	<b>23.115.000.000</b>	<b>23.115.000.000</b>	<b>100%</b>	<b>0</b>
1	Thu hồi kinh phí thừa	385.000.000	385.000.000	100%	
2	Các khoản phải nộp nhưng chưa nộp	426.000.000	426.000.000	100%	
3	Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau	22.304.000.000	22.304.000.000	100%	
<b>II</b>	<b>Thu hồi và giảm chi đầu tư xây dựng</b>	<b>25.950.001.174</b>	<b>25.950.001.174</b>	<b>99%</b>	<b>296.100.000</b>
1	Thu hồi các khoản chi sai chế độ	748.529.000	748.529.000	60%	296.100.000
2	Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau	2.709.634.987	2.709.634.987	100%	
3	Giảm hợp đồng, giá trúng thầu, giảm giá trị dự toán, giảm khác	22.491.837.187	22.491.837.187	100%	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>49.065.001.174</b>	<b>49.065.001.174</b>	<b>99%</b>	<b>296.100.000</b>





**THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN GIÁM CHI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2014 TỈNH QUẢNG TRỊ**

*Đơn vị tính: Đồng*

TT	Đơn vị được kiểm toán	Thu hồi nộp NSNN các khoản chi sai quy định	Ghi chú
	<b>CHI TIẾT CHƯA THỰC HIỆN:</b>	<b>296.100.000</b>	
2	<b>Ban quản lý xây dựng và cải tạo hệ thống thoát nước, xử lý nước thải thị xã Quảng Trị</b>		
2.1	<i>Dự án Xây dựng và cải tạo hệ thống thoát nước, xử lý nước thải thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị</i>		
	Số kiến nghị đủ bằng chứng (4=1-2+3)	268.579.000	Công ty đã giải thể, không thu hồi được (BC số 6169/UBND-TM ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh)
	Số đơn vị tiếp tục thực hiện năm nay (5)		
	Số chưa thực hiện (6=4-5)	268.579.000	
	Tỷ lệ thực hiện (7)=(5/4)*100%	0%	
3	<b>Trung tâm thông tin xúc tiến du lịch tỉnh Quảng Trị</b>		
3.1	<i>Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật công viên bãi tắm Khu dịch vụ-Du lịch Cửa Việt (2)</i>		Công ty giả thể, không thu hồi được; CV số 171/TTXT-HCTH ngày 06/6/2022 của Trung tâm XTĐT, TM và DL tỉnh; Công ty đã giải thể (Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp)
	Số kiến nghị đủ bằng chứng (4=1-2+3)	22.520.000	
	Số đơn vị tiếp tục thực hiện năm nay (5)		
	Số chưa thực hiện (6=4-5)	22.520.000	
	Tỷ lệ thực hiện (7)=(5/4)*100%	0%	
4	<b>Ban quản lý dự án nâng cấp sửa chữa đê điều Quảng Trị</b>		
4.1	<i>Dự án: Nâng cấp đê hữu Thạch Hãn (đoạn K0-K4+300)</i>		
	Số kiến nghị đủ bằng chứng (4=1-2+3)	3.401.000	Công ty đã giải thể, không thu hồi được (BC số 6169/UBND-TM ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh)
	Số đơn vị tiếp tục thực hiện năm nay (5)		
	Số chưa thực hiện (6=4-5)	3.401.000	
	Tỷ lệ thực hiện (7)=(5/4)*100%	0%	
5	<b>Ban QLDA Đầu tư và Xây dựng thị xã Quảng Trị</b>		
5.1	<i>Dự án Kè chống xói lở bờ Bắc sông Thạch Hãn (giai đoạn 1&amp; 2)</i>		BC số 529/BC-QLDA ngày 17/11/2021 của Ban QLDA
	Số kiến nghị đủ bằng chứng (4=1-2+3)	13.595.000	
	Số đơn vị tiếp tục thực hiện năm nay (5)	11.995.000	
	Số chưa thực hiện (6=4-5)	1.600.000	
	Tỷ lệ thực hiện (7)=(5/4)*100%	88%	





**BÁO CÁO KẾT QUẢ XỬ LÝ CÁC VI PHẠM THEO KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2015 (VB SỐ 321/KTNN-TH NGÀY 22/8/2016 CỦA KTNN)**

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Số kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị đã thống nhất thực hiện đến thời điểm hiện tại	Tỷ lệ thực hiện	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị chưa thực hiện
<b>I</b>	<b>Thu hồi và giảm chi thường xuyên</b>	<b>26.000.023.065</b>	<b>26.000.023.065</b>	<b>92%</b>	<b>2.115.682.774</b>
1	Giám dự toán, giám thanh toán năm sau	20.268.364.491	20.268.364.491	100%	
2	Các khoản phải nộp nhưng chưa nộp	5.731.658.574	5.731.658.574	63%	2.115.682.774
<b>II</b>	<b>Thu hồi và giảm chi đầu tư xây dựng</b>	<b>7.386.214.202</b>	<b>7.386.214.202</b>	<b>100%</b>	<b>0</b>
1	Thu hồi nộp NSNN các khoản chi sai quy định	430.432.909	430.432.909	100%	
2	Giám dự toán, giám thanh toán năm sau	1.878.347.397	1.878.347.397	100%	
3	Giám giá trị trúng thầu, hợp đồng	4.360.933.978	4.360.933.978	100%	
4	Kiến nghị xử lý tài chính khác	716.499.918	716.499.918	100%	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>33.386.237.267</b>	<b>33.386.237.267</b>	<b>94%</b>	<b>2.115.682.774</b>



**KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN GIÁM CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2015  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

*Đơn vị tính: Đồng*

TT	Đơn vị được kiểm toán	Tổng số	Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau	Các khoản phải nộp nhưng chưa nộp	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3=4+...+10</i>	<i>7</i>	<i>9</i>	
	Số KTNN kiến nghị (1)	26.000.023.065	20.268.364.491	5.731.658.574	
	Số kiến nghị đủ bằng chứng (4=1-2+3)	26.000.023.065	20.268.364.491	5.731.658.574	
	Số thực hiện của đơn vị (5)	23.884.340.291	20.268.364.491	3.615.975.800	
	Số chưa thực hiện (6=4-5)	2.115.682.774	0	2.115.682.774	
	Tỷ lệ thực hiện (7)=(5/4)*100%	92%	100%	63%	
	<b>CHI TIẾT CHƯA THỰC HIỆN:</b>				
<b>6</b>	<b>Trung tâm giống cây trồng vật nuôi</b>	<b>0</b>			
	Số KTNN kiến nghị (1)	5.115.682.774		5.115.682.774	
	Số kiến nghị đủ bằng chứng (4=1-2+3)	5.115.682.774	0	5.115.682.774	<i>Đơn vị khó khăn, đơn vị đang sắp xếp để nộp trả nsnn theo kiến nghị của KTNN</i>
	Số thực hiện của đơn vị (5)	3.000.000.000		3.000.000.000	
	Số chưa thực hiện (6=4-5)	2.115.682.774	0	2.115.682.774	
	Tỷ lệ thực hiện (7)=(5/4)*100%	59%		59%	



**BÁO CÁO KẾT QUẢ XỬ LÝ CÁC VI PHẠM THEO KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC  
ĐỐI VỚI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2016 (VB SỐ 564/KTNN-TH NGÀY 15/11/2017 CỦA KTNN)**

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Số kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị đã thống nhất thực hiện đến thời điểm hiện tại	Tỷ lệ thực hiện	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị chưa thực hiện
<b>I</b>	<b>Thu hồi và giảm chi thường xuyên</b>	<b>45.721.672.942</b>	<b>45.721.672.942</b>	<b>100,0%</b>	<b>0</b>
1	Thu hồi nộp NSNN các khoản chi sai quy định	15.397.000.000	15.397.000.000	100,0%	
2	Nộp ngân sách cấp trên kinh phí thừa	5.199.305.263	5.199.305.263	100,0%	
3	Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau	24.397.458.826	24.397.458.826	100,0%	
4	Bố trí trả lại nguồn	727.908.853	727.908.853	100,0%	
<b>II</b>	<b>Thu hồi và giảm chi đầu tư xây dựng</b>	<b>16.017.071.000</b>	<b>16.017.071.000</b>	<b>98,8%</b>	<b>199.228.000</b>
1	Thu hồi nộp NSNN các khoản chi sai quy định	441.967.000	441.967.000	54,9%	199.228.000
2	Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau	3.016.047.000	3.016.047.000	100,0%	
3	Giảm giá trị trúng thầu, hợp đồng	12.559.057.000	12.559.057.000	100,0%	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>61.738.743.942</b>	<b>61.738.743.942</b>	<b>99,7%</b>	<b>199.228.000</b>





**KIỂM NGHỊ KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2016**

*Đơn vị tính: Đồng*

TT	Đơn vị được kiểm toán	Thu hồi nộp NSNN các khoản chi sai quy định (XDCB)	Ghi chú
A	B	3	10
CHI TIẾT CHƯA THỰC HIỆN:		199.228.000	
*	<b>Ngân sách cấp tỉnh</b>		
5	<b>Ban QLDA Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội</b>		
	Số KTNN kiên nghị (1)	186.563.000	Nhà thầu đang gặp khó khăn về tài chính
	Số thực hiện của đơn vị (2)		
	Số chưa thực hiện (3=1-2)	186.563.000	
	Tỷ lệ thực hiện (4)=(2/1)*100%	0%	
*	<b>Ngân sách cấp huyện</b>		
7	<b>Ban QLDA ĐT&amp;XD huyện Đakrông</b>		
	Số KTNN kiên nghị (1)	12.665.000	Nhà thầu đang gặp khó khăn về tài chính
	Số thực hiện của đơn vị (2)		
	Số chưa thực hiện (3=1-2)	12.665.000	
	Tỷ lệ thực hiện (4)=(2/1)*100%	0%	



**BÁO CÁO KẾT QUẢ XỬ LÝ CÁC VI PHẠM THEO KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC  
ĐỐI VỚI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2017 (VB SỐ 539/KTNN-TH NGÀY 24/10/2018 CỦA KTNN)**

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Số kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị đã thống nhất thực hiện đến thời điểm hiện tại	Tỷ lệ thực hiện	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị chưa thực hiện
<b>I</b>	<b>Thu hồi và giảm chi thường xuyên</b>	<b>105.381.164.431</b>	<b>105.381.164.431</b>	<b>100,0%</b>	<b>0</b>
1	Các khoản phải nộp NSNN nhưng chưa nộp	2.180.000.000	2.180.000.000	100,0%	
2	Thu hồi kinh phí thừa nộp NSNN	8.285.208.000	8.285.208.000	100,0%	
3	Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau	73.517.668.431	73.517.668.431	100,0%	
4	Chuyển quyết toán năm sau	129.388.000	129.388.000	100,0%	
5	Bố trí trả lại nguồn	306.900.000	306.900.000	100,0%	
6	Xử lý tài chính khác	20.962.000.000	20.962.000.000	100,0%	
<b>II</b>	<b>Thu hồi và giảm chi đầu tư xây dựng</b>	<b>26.369.207.316</b>	<b>26.369.207.316</b>	<b>92,7%</b>	<b>1.918.155.123</b>
1	Thu hồi, nộp NS khoản chi sai quy định	211.242.000	211.242.000	100,0%	
2	Các khoản phải nộp NSNN nhưng chưa nộp	4.219.804.123	4.219.804.123	56,4%	1.840.804.123
3	Thu hồi kinh phí thừa nộp NSNN	2.052.738.000	2.052.738.000	100,0%	0
4	Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau	1.807.942.180	1.807.942.180	95,7%	77.351.000
5	Giảm giá trị hợp đồng còn lại	11.778.387.567	11.778.387.567	100,0%	
6	Xử lý tài chính khác	6.299.093.447	6.299.093.447	100,0%	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>131.750.371.747</b>	<b>131.750.371.747</b>	<b>98,5%</b>	<b>1.918.155.123</b>



## KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2017

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu Đơn vị	Các khoản phải nộp NSNN nhưng chưa nộp (XDCB)	Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau (XDCB)	Ghi chú
	<b>CHI TIẾT CHƯA THỰC HIỆN:</b>	1.840.804.123	77.351.000	
<b>1</b>	<b>Nộp trả ngân sách Trung ương</b>			
	<b>Sở Tài Chính</b>			
	<b>Nguồn vốn ứng trước NSTW từ năm 2015 trở về trước chưa giải ngân</b>			Sở Tài chính đang thực hiện rà soát lại, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh nộp trả NSTW
	Số KTNN kiến nghị (1)	4.219.804.123		
	Số thực hiện của đơn vị (2)	2.379.000.000		
	Số chưa thực hiện (3=1-2)	1.840.804.123		
	Tỷ lệ thực hiện (4)=(2/1)*100%	56%		
<b>3</b>	<b>Chi cục phát triển nông thôn Quảng Trị</b>			
	Số KTNN kiến nghị (1)		77.351.000	Chủ đầu tư đang thực hiện kiểm tra, rà soát để thực hiện kiến nghị
	Số thực hiện của đơn vị (2)			
	Số chưa thực hiện (3=1-2)		77.351.000	
	Tỷ lệ thực hiện (4)=(2/1)*100%		0%	





**BÁO CÁO KẾT QUẢ XỬ LÝ CÁC VI PHẠM THEO KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC  
ĐỐI VỚI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2019 (VB SỐ 384/KTNN-TH NGÀY 19/11/2020 CỦA KTNN)**

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Số kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị đã thống nhất thực hiện đến thời điểm hiện tại	Tỷ lệ thực hiện	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị chưa thực hiện
<b>I</b>	<b>Thu hồi và giảm chi thường xuyên</b>	<b>54.944.257.927</b>	<b>54.944.257.927</b>	<b>100%</b>	<b>0</b>
1	Thu hồi kinh phí thừa nộp ngân sách nhà nước	41.361.340.000	41.361.340.000	100%	
2	Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau	13.582.917.927	13.582.917.927	100%	
<b>II</b>	<b>Thu hồi và giảm chi đầu tư xây dựng</b>	<b>47.189.745.945</b>	<b>47.189.745.945</b>	<b>95%</b>	<b>2.369.503.862</b>
1	Thu hồi nộp NSNN các khoản chi	458.748.552	458.748.552	100%	
2	Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau	1.071.339.287	1.071.339.287	69%	329.579.261
3	Giảm giá trị hợp đồng	19.506.225.941	19.506.225.941	90%	2.039.924.601
4	Thu hồi các khoản phải nộp NSNN nhưng chưa nộp	23.504.025.388	23.504.025.388	100%	0
5	Kiến nghị khác	2.649.406.777	2.649.406.777	100%	0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>102.134.003.872</b>	<b>102.134.003.872</b>	<b>98%</b>	<b>2.369.503.862</b>



**KIẾN NGHỊ THU HỒI VÀ GIẢM CHI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NSNN NĂM 2019**

*Đơn vị tính: Đồng*

TT	Đơn vị	Chỉ tiêu	Tổng số	Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau	Giảm giá trị hợp đồng còn lại	Chứng từ thực hiện
	<b>TỔNG SỐ</b>					
<b>*</b>	<b>Các nội dung thực hiện chưa hoàn thành</b>		<b>2.369.503.862</b>	<b>329.579.261</b>	<b>2.039.924.601</b>	
<b>2</b>	<b>Huyện Hải Lăng</b>					Đơn vị đã thực hiện điều chỉnh theo kiến nghị, tuy nhiên tại hồ sơ điều chỉnh không thể hiện rõ số liệu đã thực hiện theo kiến nghị của KTNN. Do đó, chưa được KTNN ghi nhận hồ sơ thực hiện
1	Khu tái định cư xã Hải Khê và đường vào khu tái định cư (GD1) - Hợp phần 1					
	Số KTNN kiến nghị (1)		<b>2.263.823.862</b>	329.579.261	1.934.244.601	
	Số thực hiện của đơn vị (2)		<b>0</b>			
	Số chưa thực hiện (3=1-2)		<b>2.263.823.862</b>	329.579.261	1.934.244.601	
	Tỷ lệ thực hiện (4)=(2/1)*100%		<b>0%</b>	0%	0%	
<b>6</b>	<b>Huyện Gio Linh</b>					Hiện nay, BQLDA và nhà thầu đang thực hiện kiểm tra, rà soát phần khối lượng đã thực hiện để tiến hành nghiệm thu, quyết toán, thanh lý hợp đồng theo quy định
	Đường giao thông từ thị trấn Gio Linh đến các xã phía Nam huyện Gio Linh					
	Số KTNN kiến nghị (1)		<b>105.680.000</b>		105.680.000	
	Số thực hiện của đơn vị (2)		<b>0</b>			
	Số chưa thực hiện (3=1-2)		<b>105.680.000</b>		105.680.000	
	Tỷ lệ thực hiện (4)=(2/1)*100%		<b>0%</b>		0%	

**BÁO CÁO KẾT QUẢ XỬ LÝ CÁC VI PHẠM THEO KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC  
ĐỐI VỚI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2020 (VĂN BẢN SỐ 35/KTNN-TH NGÀY 11/01/2022 CỦA KTNN)**

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Số kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị đã thống nhất thực hiện đến thời điểm hiện tại	Tỷ lệ thực hiện	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị chưa thực hiện
<b>I</b>	<b>Giảm chi thường xuyên</b>	<b>203.402.942.553</b>	<b>203.402.942.553</b>	<b>100,0%</b>	<b>0</b>
1	Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau	21.367.667.522	21.367.667.522	100,0%	
2	Thu hồi kinh phí thừa	181.501.785.628	181.501.785.628	100,0%	
3	Các khoản phải nộp nhưng chưa nộp	157.489.403	157.489.403	100,0%	
4	Thu hồi, nộp khác	376.000.000	376.000.000	100,0%	
<b>II</b>	<b>Giảm chi đầu tư xây dựng</b>	<b>29.591.951.237</b>	<b>29.591.951.237</b>	<b>99,5%</b>	<b>149.739.000</b>
1	Thu hồi, nộp NS khoản chi sai quy định	442.596.000	442.596.000	78,2%	96.524.000
2	Thu hồi kinh phí thừa	833.665.237	833.665.237	100,0%	
3	Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau	565.301.000	565.301.000	100,0%	
4	Giảm giá trị hợp đồng còn lại	8.722.577.000	8.722.577.000	100,0%	
5	Kiến nghị khác	19.027.812.000	19.027.812.000	99,7%	53.215.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>232.994.893.790</b>	<b>232.994.893.790</b>	<b>99,9%</b>	<b>149.739.000</b>





## KIẾN NGHỊ THU HỒI VÀ GIẢM CHI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NSNN NĂM 2020

ĐVT: đồng

TT	Đơn vị	Chỉ tiêu	Thu hồi, nộp NS khoản chi sai quy định (XDCB)	Kiến nghị khác	Ghi chú
<b>CHI TIẾT CÁC NỘI DUNG CHƯA THỰC HIỆN</b>			<b>96.524.000</b>	<b>53.215.000</b>	
<b>I.4</b>	<b>Huyện Hải Lăng, trong đó kiểm toán chi tiết các dự án đầu tư xây dựng:</b>				
1	Kè chống xói lở khẩn cấp thượng lưu hai bờ sông Thác Ma				Đơn vị đang triển khai thực hiện
	Số KTNN kiến nghị (1)		36.000.000		
	Số thực hiện của đơn vị (2)				
	Số chưa thực hiện (3=1-2)		36.000.000		
	Tỷ lệ thực hiện (4)=(2/1)*100%		0%		
3	Trường THCS thị trấn Hải Lăng; Hạng mục: Nhà 3 tầng				Đơn vị đang triển khai thực hiện
	Số KTNN kiến nghị (1)		51.313.000		
	Số thực hiện của đơn vị (2)				
	Số chưa thực hiện (3=1-2)		51.313.000		
	Tỷ lệ thực hiện (4)=(2/1)*100%		0%		
<b>II.3</b>	<b>Ban QLDA DTXD các công trình DD&amp;CN tỉnh Quảng Trị</b>				
14	Công chính và tường rào mặt trước Nghĩa trang liệt sỹ Trường Sơn				Đơn vị đang triển khai thực hiện
	Số KTNN kiến nghị (1)		9.211.000		
	Số thực hiện của đơn vị (2)				
	Số chưa thực hiện (3=1-2)		9.211.000		
	Tỷ lệ thực hiện (4)=(2/1)*100%		0%		
<b>X</b>	<b>Huyện Đảo Côn Cỏ</b>				
-	Kè chống xói lở đảo Côn Cỏ				Đang tiếp tục thực hiện theo kiến nghị của KTNN
	Số KTNN kiến nghị (1)			4.069.286.000	
	Số thực hiện của đơn vị (2)			4.016.071.000	
	Số chưa thực hiện (3=1-2)			53.215.000	
	Tỷ lệ thực hiện (4)=(2/1)*100%			99%	



**BÁO CÁO KẾT QUẢ XỬ LÝ CÁC VI PHẠM THEO KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC  
ĐỐI VỚI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2021 (VĂN BẢN SỐ 611/KTNN-TH NGÀY 22/10/2022 CỦA KTNN)**

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Số kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị đã thống nhất thực hiện đến thời điểm hiện tại	Tỷ lệ thực hiện	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị chưa thực hiện
<b>I</b>	<b>Giảm chi thường xuyên</b>	<b>83.978.327.937</b>	<b>83.978.327.937</b>	<b>100,0%</b>	<b>12.178.328.243</b>
1	Thu hồi kinh phí thừa	37.288.978.465	37.288.978.465	98,3%	648.500.000
2	Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau	46.423.550.619	46.423.550.619	75,2%	11.529.828.243
3	Thu hồi, nộp khác	265.798.853	265.798.853	100,0%	0
<b>II</b>	<b>Giảm chi đầu tư xây dựng</b>	<b>77.415.535.656</b>	<b>77.415.535.656</b>	<b>5,2%</b>	<b>73.411.603.000</b>
1	Thu hồi, nộp NS các khoản chi sai quy định	292.375.000	292.375.000	95,5%	13.067.000
2	Thu hồi kinh phí thừa	71.747.166.321	71.747.166.321	1,2%	70.870.713.000
3	Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau	411.742.000	411.742.000	25,9%	305.228.000
4	Giảm giá hợp đồng còn lại	4.964.252.335	4.964.252.335	55,2%	2.222.595.000
		<b>161.393.863.593</b>	<b>161.393.863.593</b>	<b>47,0%</b>	<b>85.589.931.243</b>